

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2023/HS-ST

Ngày 18/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính;

Thẩm phán tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Thản;
2. Bà Lý Thị Tuyền;
3. Ông Nguyễn Mạnh Thường.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 09/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 13/4/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng A L**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1970 tại tỉnh S L; Nơi cư trú: Tiểu khu P Kh, thị trấn N tr M Ch, huyện M Ch, tỉnh S L; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A L, sinh năm 1950 và con bà Sùng Thị T, sinh năm 1955; Anh, em ruột: Không có; Có vợ là: Tráng Thị S (Tên gọi khác: Tráng Thị Kh), sinh năm 1975; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án, bản án số 24/2009/HSST ngày 21/7/2009 của TAND tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 BLHS năm 1999, ngày 7/5/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Tính đến ngày phạm tội (08/7/2022) bị cáo chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/7/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vàng A H**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1978 tại tỉnh S L; Nơi cư trú: Tiểu khu P Kh 3, thị trấn N tr M Ch, huyện M Ch, tỉnh S L; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A L, sinh năm 1939 và con bà

Thào Thị X, sinh năm 1944; Bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Có vợ là: Giàng Thị S, sinh năm 1980; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/7/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Giàng A Ph, sinh năm 2004

Nơi cư trú: Tiểu khu P Kh, thị trấn N tr M Ch, huyện M Ch, tỉnh S L.

2. Chị Giàng Thị S, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tiểu khu P K 3, thị trấn N tr M Ch, huyện M Ch, tỉnh S L.

* *Người phiên dịch:* Anh Sùng A Páo, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Bản Sùng Chô, xã Sùng Phài, tp Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Giàng A L: Ngày 27/6/2023, Vàng A H dùng số điện thoại 0336087812 gọi đến số điện thoại 0787449717 của Giàng A L hỏi L có biết chỗ nào mua Heroine không, H có 09 bánh muốn bán. Vàng trả lời để L hỏi, khi nào có kết quả sẽ trả lời H sau.

Ngày 29/6/2022, L dùng số điện thoại 0325161766 gọi điện đến số điện thoại 0356032598 của Sùng A Ph nhà ở Lai Châu (là người quen của L từ trước) hỏi Ph có biết ai mua Heroine không, L có 09 bánh muốn bán. Ph trả lời, Ph biết người mua, đồng thời Ph cho L số điện thoại của hai người mua ở Lai Châu, gồm một người tên là P và một người tên là T (L không biết lai lịch cụ thể). Sau khi có số điện thoại, L gọi điện cho P và T hỏi P và T có mua Heroine thật không? P và T đồng ý mua nên L hẹn P và T mấy hôm sau L sang Lai Châu gặp P và T để bàn bạc cụ thể.

Ngày 03/7/2022, L sang L Ch gặp Ph, P và T mục đích để đi xem nhà T và trao đổi về việc mua bán ma túy. Sau khi gặp Ph, P và T, L cùng Ph, T đi về thăm nhà T ở gần cửa khẩu Ma Lù Thàng (L không biết địa chỉ cụ thể). Sau khi xem nhà xong, L, Ph, T quay về nhà nghỉ ở thành phố Lai Châu. Tại đây Vàng nói với Ph và T là L có 09 bánh Heroine, đồng thời hỏi Ph và T giá cả như thế nào. T nói nếu hàng chuẩn thì 150.000.000 đồng/1 bánh, L đồng ý. Ph và T hỏi L có tìm được hồng phiến nữa không? L nói để mai về hỏi đã, nếu có thì sẽ báo lại cho Ph và T sau.

Ngày 04/7/2022, L đi về nhà. L điện thoại cho H nói với H là L đã sang Lai Châu gặp được người mua và đến xem nhà rồi, H bảo L đến nhà H nói chuyện cụ thể. Khi L đến nhà H, L nói với H có người ở Lai Châu đồng ý mua 09 bánh Heroine của H với giá 150.000.000 triệu đồng/ một bánh và muốn mua thêm hồng phiến. H nói

Heroine của H có nhiều rồi và bảo L tìm mua hồng phiến để cùng nhau đem đi Lai Châu bán, L đồng ý. H nói để H xem ngày nào đẹp thì đem hàng (Heroine và hồng phiến) đi bán, L nhất trí. Sau khi thống nhất với H, L về nhà gọi điện thoại cho Vàng Thị X ở bản Ph Nh, xã L S, huyện M Ch, tỉnh S L (là người quen của Làng) hỏi X có hồng phiến không? nếu có thì bán chịu cho L, khi nào bán xong thì L sẽ trả tiền cho X. X đồng ý bán 02 bánh hồng phiến cho L giá là 50.000.000 đồng/một bánh, L đồng ý. Sau khi đặt mua được 02 bánh hồng phiến, L điện thoại hỏi P và T trả giá 02 bánh hồng phiến thế nào? P và T nói hồng phiến giá 80.000.000 triệu đồng/một bánh. L đồng ý bán, hẹn khi nào xem được ngày đẹp thì sẽ đem toàn bộ số ma túy trên sang Lai Châu bán cho P và T.

Tối ngày 06/7/2022, Xi gọi điện cho L bảo L ra đường đi Tà Sồ sẽ có người đưa ma túy cho L. L lấy xe mô tô đi ra đến đường đi Tà Sồ thì gặp một người đàn ông không quen biết. Người này hỏi L có phải là bạn của X không, L nói là đúng thì người đó đưa cho L 02 bánh hồng phiến rồi đi luôn. L đem 2 bánh hồng phiến về đem cất giấu ở vườn sau nhà và không cho ai biết. Khoảng 10 giờ ngày 07/7/2022, H gọi điện cho L bảo L về nhà H để đi luôn vì H đã xem được ngày tốt rồi. L lấy 02 bánh hồng phiến đi đến nhà H thì gặp H và vợ H đang ở nhà. H rủ Làng đi xuống bếp rồi H đi ra ngoài một lúc sau đem vào một gói hình vuông to được gói bằng băng dính màu trắng và nilon màu đen, L cũng lấy 02 bánh hồng phiến của L ra. Lúc đầu, L và H cho gói Heroine và 02 bánh hồng phiến vào bao tải nhưng thấy không kín và không an toàn. H nói cho vào trong can nhựa cho kín, L đồng ý. H đi ra ngoài rồi đem vào 01 can nhựa màu trắng loại 20 lít. L dùng dao của L đem theo từ trước rạch 03 đường ở đáy can thành hình chữ U rồi mở gói Heroine của H ra cho từng bánh Heroine và 02 bánh hồng phiến của L vào trong can qua vết rạch, sau đó cho thêm bao tải và quần áo vào cho chặt rồi L bảo H hàn kín đáy can lại, còn L phải đi đổi xe cho con trai vì xe của L yếu không đi đường xa được, H đồng ý. L lấy xe của L đi đến chỗ làm của con trai tên là Giàng A Ph sinh năm 2004 để đổi xe. Sau khi đổi được xe, H gọi điện bảo L cứ đi thẳng qua bản để đi Lai Châu bán ma túy, không về nhà H nữa. Làng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26F8 – 1259 (là xe mượn của Giàng A Ph) đi qua bản khoảng 4km thì dừng đợi một lúc thấy H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G1 – 055.68 là xe của gia đình H đến, chiếc can nhựa chứa ma túy để ở chỗ để hàng giữa xe. L và H tiếp tục điều khiển xe đến địa phận huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thì H đưa can nhựa có chứa ma túy cho L chở, còn H đi trước để dò đường. Đến huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Làng đem can ma túy lên đồi giấu, sau đó cả hai thuê nhà nghỉ. Tại nhà nghỉ, L gọi điện bảo T nói cho Ph biết là hàng đã về đến Mường La rồi. Sau đó, P gọi điện cho L, hẹn nhau hôm sau giao hàng và trả tiền.

Khoảng 16 giờ ngày 08/7/2022, Páo gọi điện cho L nói đã đến thủy điện ở huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Sau đó L và H cùng điều khiển xe mô tô để đi đến điểm hẹn ở thủy điện. Khi L đến thủy điện trước H, L gặp P và T rồi cùng P, T đếm tiền do P và T mang theo được 1,5 tỷ đồng thì thấy H đến. Cả 04 người thống nhất: H và P ở lại đợi, còn L và T đi Mường La lấy ma túy về giao cho P và T. L điều khiển xe của L, T điều khiển xe mô tô (L không nhớ biển kiểm soát) về chỗ giấu can đựng ma túy. L dùng dao đâm theo rạch đít can nhựa lấy ra một bánh Heroine cho T xem. T lấy dao của L khoét lấy một ít bột trong bánh Heroine rồi đổ nước ra nắp chai, cho bột Heroine đó vào để thử. Khi T thử xong, L cho bánh Heroine vào trong can rồi để can vào giữa xe của L chờ về chỗ H và P đợi. Khi đi được một đoạn, L gọi điện báo H lấy tiền chỗ P Heroine giá 150.000.000 đồng/1 bánh, hồng phiến 80.000.000 đồng/1 bánh. H hỏi tiền với P thì P nói đợi hàng (ma túy) về kiểm tra rồi mới giao tiền. Khi L và T về đến chỗ H và P, L để can nhựa chứa ma túy xuống đất, T lấy dao của L rạch đít can lấy ra 02 bánh hồng phiến để kiểm tra thì bị phát hiện, bắt quả tang L và H cùng toàn bộ vật chứng là 09 bánh Heroine và 02 bánh hồng phiến, T và P cầm túi tiền chạy thoát.

Kết luận giám định số 669/KL-KTHS ngày 09/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (*bút lục số 29*), kết luận:

Số chất bột màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là 3.166,56 gam.

Số viên nén màu hồng và xanh gửi đến giám định có tổng khối lượng là 1.165,07 gam.

Kết luận giám định số 670/KL-KTHS ngày 14/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (*bút lục số 30*), kết luận:

09 (chín) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ Mẫu 1 đến Mẫu 9) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

02 (hai) mẫu viên nén màu hồng và màu xanh (ký hiệu Mẫu 10, Mẫu 11) gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSLC-P1 ngày 08/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Giàng A L và Vàng A H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo Giàng A L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa hôm nay Giàng A L thay đổi lời khai bị cáo khai nhận toàn bộ 09 bánh Heroine và 02 bánh Hồng phiến (Methamphetamine) là của bị cáo. Vàng A H đi theo bị cáo là chỉ đi chơi cùng chứ bị cáo không thuê H, cho đến khi L nhờ H lấy tiền bán ma túy ở chỗ P thì H mới biết số lượng ma túy, giá cả L mang đi bán. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không khiếu nại gì về kết luận giám định. Riêng bị cáo Vàng A H không thừa nhận 09 bánh Heroine bị bắt giữ là của mình, bị cáo cho rằng là của Giàng

A, còn việc bị cáo cùng đi với L sang Mường La là để đòi nợ, bị cáo không biết việc L mang ma túy đi bán cho đến khi bị bắt quả tang bị cáo mới biết.

Phản luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Giàng A L và Vàng A H đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 40 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A L tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 40 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Đối với các vật chứng gồm: 3147,81 gam Heroine; 1152,87 gam Methamphetamin còn lại sau giám định được để trong một hộp niêm phong dán kín các mép. Bên ngoài được dán phủ một lớp giấy trắng không có dòng kẻ. Hai mặt hộp niêm phong được dán hai mảnh giấy niêm phong ghi: Vật chứng vụ án Vàng A H cùng đồng phạm. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Phòng PC04 - Công an tỉnh Lai Châu bắt ngày 08/7/2022 tại Bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên, Lai Châu. Có chữ ký ghi rõ họ tên của các ông: Dương Văn Hải, Lê Xuân Hoạt, Vũ Đức Hoàng, Trần Văn cư, Vàng A H, Giàng A L và đóng bốn hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu được dán đè một lớp băng dính màu trắng. 02 túi nilon màu đen; 01 can nhựa màu trắng loại 20 lít thùng ở đáy can; 01 áo khoác màu xám có chữ ở miệng túi CLASSLC; 01 áo khoác màu trắng đen; 01 vỏ bao xác rắn có chữ gạo ban trắng đa màu sắc; 02 nửa vỏ bao xác rắn có in chữ phân bón NPK - S*M1 Lâm Thao; 01 túi nilon màu xanh có chữ shop thời trang Bảo Ngọc; Vỏ bao bì giấy gói sau khi mở niêm phong; Một chiếc dao nhọn lưỡi bằng sắt cán gỗ có vỏ bao bằng gỗ được quấn ngoài bằng dây màu xanh. Đây là những vật chứng Nhà nước cấm lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với các vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím vỏ màu đen số Seri: 357743107482394. Máy đã qua sử dụng. Đã được niêm phong; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím vỏ màu đen số Seri: 357717106020611. Máy đã qua sử dụng. Đã được niêm phong;

01 chiếc xe moto màu trắng tím nhãn hiệu HONDA DREAM gắn BKS: 26G1 - 055.68, xe đã qua sử dụng cùng với 01 đăng ký xe moto mang tên Giàng Thị S số 006093. Đây là những vật chứng các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội và giấy tờ liên quan, cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

+ Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Giàng A Ph: 01 chiếc xe moto màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA FUTURE gắn BKS: 26F8 - 1259. Xe đã qua sử dụng cùng với 01 đăng ký xe moto mang tên Đỗ sinh Khương số 0066280.

Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Giàng A L; Áp dụng Điều 39 Bộ luật hình sự cho bị cáo L hưởng mức án tù chung thân. Đối với bị cáo Vàng A H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng Điều 13; Điều 15; Điều 31; Điều 98 Bộ luật tố tụng hình sự, suy đoán vô tội đối với bị cáo Vàng A H để đảm bảo đúng quy định pháp luật. Đề nghị trả lại cho Giàng A Ph 01 chiếc xe máy thu giữ của Giàng A L và trả lại cho chị Giàng Thị S 01 chiếc xe máy thu giữ của Vàng A H. Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Giàng A Ph, Giàng Thị S xin trả lại xe mô tô với lý do: Giàng A Ph trình bày là Giàng A L đến đổi xe chỉ nói là đi có việc, còn việc L đi mua bán ma túy thì Ph không hề hay biết. Chị Giàng Thị S cho rằng chiếc xe là của gia đình, khi H mang đi mua bán ma túy chị không hề hay biết, đến khi cơ quan Công an thông báo chị mới biết.

Phản tranh luận: Bị cáo Vàng A H không nhất trí với buộc tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo trình bày tại cơ quan điều tra bị cáo bị bức cung nên bị cáo mới khai ra như thế, bản thân bị cáo chỉ đi chơi cùng L còn việc L mua bán ma túy thì bị cáo không hề biết.

Đại diện Viện kiểm sát đưa ra tài liệu, chứng cứ chứng minh, làm rõ hành vi phạm tội của Vàng A H để tranh luận với quan điểm của người bào chữa vì người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng Điều 13; Điều 15; Điều 31; Điều 98 Bộ luật tố tụng hình sự, suy đoán vô tội đối với bị cáo Vàng A H. Việc tranh luận giữa bị cáo và Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay, mặc dù bị cáo quanh co chối tội và cho rằng bị bức cung, bị Điều tra viên đánh khi hỏi cung, Kiểm sát viên trình bày: Trong suốt quá trình hỏi cung đều có Kiểm sát viên và người bào chữa cho các bị cáo chứng kiến, bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai không hề có việc đánh đập, bức cung. Người bào chữa cho các bị cáo cũng công nhận có tham gia các buổi hỏi cung cùng Kiểm sát viên và không có việc bức cung, nhục hình.

Việc người bào chữa đề nghị cho bị cáo Giàng A L hưởng mức án tù chung thân đại diện Viện kiểm sát cho rằng không phù hợp với các quy định của pháp luật bởi số lượng ma túy bị cáo mua bán là đặc biệt lớn, bản thân bị cáo lại tái phạm nguy hiểm, do vậy cần áp dụng hình phạt tử hình đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm gương cho những người khác. Đối với chiếc xe máy thu giữ của Vàng A H người bào chữa đề nghị trả lại cho chị Giàng Thị S là không phù hợp, bởi vì chiếc xe đó là tài sản chung của gia đình bị cáo, Vàng A H đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội do vậy cần tịch thu hóa giá xung quỹ Nhà nước. Người bào chữa giữ nguyên quan điểm không đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Giàng A L thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lương khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được sống và xin Hội đồng xét xử tha tội cho Vàng A H. Bị cáo Vàng A H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cho đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Tuy nhiên bị cáo thay đổi một số nội dung lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo khai nhận toàn bộ số ma túy gồm 09 bánh Heroin và 02 bánh hồng phiến (Methamphetamin) là của bị cáo, bị cáo khai việc Vàng A H đi cùng bị cáo là H đi chơi không biết việc bị cáo mang ma túy đi bán cho đến khi bị cáo gọi điện thoại nhờ H nhận tiền chỗ P (L bảo H 150.000.000 đồng 1 bánh Heroine có 09 bánh, Hồng phiến 80.000.000 đồng 01 bánh, có 02 bánh) Hùng mới biết việc bị cáo bán ma túy cho Páo và Tả.

Đối với bị cáo H, tại phiên tòa H không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. H khai rằng chỉ đi chơi cùng L cho đến khi bắt quả tang H mới biết L bán ma túy.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ; Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 23h ngày 08/7/2022; Căn cứ bản tự khai của các bị cáo; Căn cứ biên bản đối chất, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung của các bị cáo trong quá trình điều tra có đủ cơ sở để khẳng định:

Hội 21 giờ 20 phút ngày 08/7/2022 Giàng A L và Vàng A H đang có hành vi mua bán trái phép 09 bánh Heroine có tổng khối lượng 3.166,56 gam và 02 bánh Methamphetamine có tổng khối lượng là 1.165,07 gam thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Giàng A L và Vàng A H đã có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước ta đối với các chất ma túy và gây ảnh hưởng tới trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý thực hiện, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình đã gây ra.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị can Vàng A H là người khởi sự, người thực hành tích cực; bị can Giàng A L là người thực hành tích cực. Các bị can vận chuyển ma túy đi bán cùng nhau, do đó cả hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy bị bắt quả tang là 3.166,56 gam Heroine và 1.165,07 gam Methamphetamine. (Tổng cộng là 4331,63 gam ma túy)

Với hành vi phạm tội của các bị cáo và khối lượng Ma túy mà các bị cáo mua bán là đặc biệt lớn (3.166,56 gam Heroine và 1.165,07 gam Methamphetamine), nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ gây ra hậu quả đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Như chúng ta thấy hiểm họa ma túy hiện nay đang là vấn nạn nhức nhối trong xã hội đặc biệt là hiểm họa ma túy học đường. Vì ma túy mà biết bao gia đình tan cửa, nát nhà, vợ chồng ly tán, con cái bơ vơ không nơi nương tựa, và cũng từ ma túy còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của các bị cáo, cần loại bỏ vĩnh viễn các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, như vậy mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSLC-P1 ngày 08/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên. Kết quả tranh luận và quan điểm Luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí ... là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, không oan sai, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho các bị cáo đưa ra các quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cần xem xét tới nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và xem xét về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đảm bảo khách quan, đúng quy định

của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L và xem xét dấu hiệu tội phạm của Vàng A H. Về vật chứng đề nghị trả lại cho chị Giàng Thị S 01chiếc xe máy; Giàng A Ph 01chiếc xe máy mà cơ quan điều tra đã thu giữ của Giàng A L và Vàng A H.

Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Giàng A L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế, xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp (bị cáo Giàng A L không biết chữ, bị cáo Vàng A H học hết 1/12), do đó nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Vàng A H có nhân thân tốt, có bố đẻ là ông Vàng A L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3.

Đối với bị cáo Vàng A H (sau khi bị bắt quả tang, khai nhận): 09 bánh Heroine là của H mua được của một người đàn ông tên là Chua, dân tộc Mông, Quốc tịch Lào với giá 90.000.000 đồng/1 bánh. Trong quá trình điều tra, Vàng A H thay đổi lời khai, không thừa nhận 09 bánh Heroine là của H, H chỉ thừa nhận được Giàng A L thuê đi cùng L để dò đường, cảnh giới cho L vận chuyển và mua bán ma túy để nhận tiền công 20.000.000 đồng của L. Đến giai đoạn truy tố và tại phiên tòa hôm nay, H lại tiếp tục thay đổi lời khai, H cho rằng H chỉ được L rủ đi chơi cùng, đến khi bị bắt quả tang H mới biết việc L mua bán ma túy. Căn cứ vào các lời khai ban đầu của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và những những sửa đổi, bổ xung lời khai của bị cáo đã tự ghi trong các biên bản hỏi cung. Việc tranh luận giữa bị cáo và Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay, mặc dù bị cáo quanh co chối tội và cho rằng bị bức cung, bị đánh, Kiểm sát viên trình bày: Trong suốt quá trình hỏi cung đều có Kiểm sát viên và người bào chữa cho các bị cáo chứng kiến, bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai không hề có việc đánh đập, bức cung. Người bào chữa cho các bị cáo cũng công nhận có tham gia các buổi hỏi cung cùng Kiểm sát viên và không có việc bức cung, nhục hình. nên có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu ở trên là hoàn toàn có căn cứ, nên bị cáo Vàng A H không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Giàng A L đã phạm tội đặc biệt nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm nguy hiểm*”; bị cáo Vàng A H không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo ở

nhà làm ruộng thu nhập thấp, sinh sống ở vùng kinh tế, xã hội khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

3147,81 gam Heroine; 1152,87 gam Methamphetamin còn lại sau giám định được để trong một hộp niêm phong dán kín các mép. Bên ngoài được dán phủ một lớp giấy trắng không có dòng kẻ. Hai mặt hộp niêm phong được dán hai mảnh giấy niêm phong ghi: Vật chứng vụ án Vàng A H cùng đồng phạm. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Phòng PC04 - Công an tỉnh Lai Châu bắt ngày 08/7/2022 tại Bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên, Lai Châu. Có chữ ký ghi rõ họ tên của các ông: Dương Văn Hải, Lê Xuân Hoạt, Vũ Đức Hoàng, Trần Văn cư, Vàng A H, Giàng A L và đóng bốn hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu được dán đè một lớp băng dính màu trắng.

02 túi nilon màu đen; 01 can nhựa màu trắng loại 20 lít thùng ở đáy can; 01 áo khoác màu xám có chữ ở miệng túi CLASSLC; 01 áo khoác màu trắng đen; 01 vỏ bao xác rắn có chữ gạo ban trắng đa màu sắc; 02 nửa vỏ bao xác rắn có in chữ phân bón NPK - S*M1 Lâm Thao; 01 túi nilon màu xanh có chữ shop thời trang Bảo Ngọc; Vỏ bao bì giấy gói sau khi mở niêm phong; Một chiếc dao nhọn lưỡi bằng sắt cán gỗ có vỏ bao bằng gỗ được quấn ngoài bằng dây màu xanh. Là những vật chứng không còn giá trị sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím vỏ màu đen số Seri: 357743107482394. Máy đã qua sử dụng. Đã được niêm phong; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím vỏ màu đen số IMEL: 359299046437328. Máy đã qua sử dụng. Đã được niêm phong; 01 chiếc xe moto màu trắng tím nhãn hiệu HONDA DREAM gắn BKS: 26G1 - 055.68, xe đã qua sử dụng cùng với 01 đăng ký xe moto mang tên Giàng Thị S số 006093.

Những vật chứng trên là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu, hóa giá xung quỹ Nhà nước.

01 chiếc xe moto màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA FUTURE gắn BKS: 26F8 - 1259. Xe đã qua sử dụng cùng với 01 đăng ký xe moto mang tên Đỗ sinh Khương số 0066280 thu giữ của Giàng A Làng. Xét thấy chiếc xe máy trên là của Giàng A Ph (Con trai của L) khi L đến hỏi mượn xe đi chơi Ph đồng ý cho mượn, việc L dùng xe đi bán ma túy Ph không biết, do vậy cần trả lại cho Giàng A Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về các nội dung liên quan đến vụ án:

Theo lời khai của Giàng A L đối tượng Vàng Thị X ở bản Pha Nhên xã Lóng Sập, Mộc Châu. Sơn La là người đã bán 02 bánh hồng phiến cho L. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh triệu tập nhiều lần nhưng đối tượng vắng mặt tại địa phương gia đình và chính quyền địa phương không biết hiện nay đối tượng đang ở đâu. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục các biện pháp để điều tra xác minh nếu có liên quan sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của Giàng A L, đối tượng Sùng A Ph ở Lai Châu là người giới thiệu người mua ma túy trên là P và T cho L, cơ quan Điều tra đã tiến điều tra xác minh, xác định được Sùng A Ph trú tại bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Hiện tại Sùng A Ph vắng mặt tại địa phương gia đình và chính quyền địa phương không biết Sùng A Ph đang ở đâu, cơ quan Điều tra sẽ thực hiện các biện pháp để điều tra, căn cứ kết quả điều tra sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số điện thoại 0356032598 theo lời khai của Giàng A L là số điện thoại của Sùng A Ph: Kết quả điều tra đã xác định được số điện thoại trên đăng ký chính chủ là của bà Lê Thị Hoài Th sinh ngày 16/10/1999, trú tại phường Tân Phong, thành phố Lai Châu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả tại phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu không có ai có lai lịch như trên.

Đối với 02 người đàn ông tên P và T người đã đặt mua số ma túy của Giàng A L và Vàng A H, do các bị cáo khai không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của P và T ở đâu, Giàng A L cũng không lưu, không nhớ số điện thoại của P và T nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông tên Chua quốc tịch Lào, theo lời khai của bị cáo Vàng A H, là người đã bán 09 bánh Heroine cho H: Do H không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo L khai khi bàn bạc trao đổi mua bán ma túy còn có một người phụ nữ tên là L bị cáo không biết họ, nhà ở bản Nùng Nàng, xã Nùng Nàng, thành phố Lai Châu cùng tham gia. Đề nghị cơ quan Điều tra điều tra xác minh xem xét làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Giàng A L và Vàng A H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Về hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 40 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A L tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 40, Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tuyên tịch thu tiêu hủy:

3147,81 gam Heroine; 1152,87 gam Methamphetamin còn lại sau giám định được để trong một hộp niêm phong dán kín các mép. Bên ngoài được dán phủ một lớp giấy trắng không có dòng kẻ. Hai mặt hộp niêm phong được dán hai mảnh giấy niêm phong ghi: Vật chứng vụ án Vàng A H cùng đồng phạm. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Phòng PC04 - Công an tỉnh Lai Châu bắt ngày 08/7/2022 tại Bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên, Lai Châu. Có chữ ký ghi rõ họ tên của các ông: Dương Văn Hải, Lê Xuân Hoạt, Vũ Đức Hoàng, Trần Văn cư, Vàng A H, Giàng A L và đóng bốn hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu được dán đè một lớp băng dính màu trắng; 02 túi nilon màu đen; 01 can nhựa màu trắng loại 20 lít thùng ở đáy can; 01 áo khoác màu xám có chữ ở miệng túi CLASSLC; 01 áo khoác màu trắng đen; 01 vỏ bao xác rắn có chữ gạo ban trắng đa màu sắc; 02 nửa vỏ bao xác rắn có in chữ phân bón NPK - S*M1 Lâm Thao; 01 túi nilon màu xanh có chữ shop thời trang Bảo Ngọc; Vỏ bao bì giấy gói sau khi mở niêm phong; Một chiếc dao nhọn lưỡi bằng sắt cán gỗ có vỏ bao bằng gỗ được quấn ngoài bằng dây màu xanh.

* Tuyên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím vỏ màu đen số Seri: 357743107482394. Máy đã qua sử dụng. Đã được niêm phong;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím vỏ màu đen số IMEL: 359299046437328. Máy đã qua sử dụng. Đã được niêm phong

01 chiếc xe moto màu trắng tím nhãn hiệu HONDA DREAM gắn BKS: 26G1 - 055.68, xe đã qua sử dụng cùng với 01 đăng ký xe moto mang tên Giàng Thị S số 006093.

Trả lại cho Giàng A Ph, sinh năm 2004, trú tại: Tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La 01 chiếc xe moto màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA FUTURE gắn BKS: 26F8 - 1259. Xe đã qua sử dụng cùng với 01 đăng ký xe moto mang tên Đỗ sinh Khương số 0066280

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa cơ quan Cục Thi hành án Dân sự và cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu hồi 15 giờ 00 phút ngày 13/02/2023)

3/ Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội..

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo Giàng A Làng và Vàng A Hùng được quyền viết đơn xin ân giảm gửi Chủ tịch nước CHXHCN Việt nam./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; NBC cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi ngọc Bính